

NHÂN HỌC MÔI TRƯỜNG

1. Mã học phần: ANT3028
2. Số tín chỉ: 03
3. Học phần tiên quyết: ANT1100, ANT3023
4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt và tiếng Anh
5. Giảng viên:
 - Giảng viên 1: Ths. Thạch Mai Hoàng, Khoa Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
 - Giảng viên 2: Ths. Nguyễn Công Thảo, Viện Dân tộc học
6. Mục tiêu học phần:
 - Về kiến thức: Học phần trang bị cho sinh viên:
 - + Những hiểu biết cơ bản về lĩnh vực Nhân học môi trường (một ngành khoa học nghiên cứu về mối tương tác văn hóa-sinh học giữa con người và môi trường) và các trào lưu nghiên cứu đương đại.
 - + Các tri thức về đối tượng nghiên cứu, lịch sử ra đời và phát triển, phương pháp luận và phương pháp thực hiện nghiên cứu và những chủ đề quan trọng khác của Nhân học môi trường.
 - Về kỹ năng: Sinh viên được rèn luyện kỹ năng phân tích và tư duy hệ thống trong nghiên cứu nhân học môi trường. Ngoài ra, một số kỹ năng về tổng quan tài liệu và diễn giải số liệu đa ngành cũng sẽ được cung cấp.
 - Về thái độ: Sinh viên được rèn luyện quan điểm về tiếp cận tổng hợp với ý thức hợp tác liên ngành, có sự tôn trọng các chuyên gia thuộc nhiều lĩnh vực khoa học khác nhằm tăng cường hiệu quả học tập và nghiên cứu.
7. Chuẩn đầu ra của học phần:

Nhận thức	Kỹ năng	Thái độ
Biết: xác định các vấn đề nghiên cứu của nhân học môi trường; phát biểu hoặc chỉ ra các khái niệm cơ bản và liên ngành; xác định các phương pháp thích hợp với nội dung nghiên cứu Hiểu: thảo luận, giải thích các vấn đề được nêu cụ thể trong từng bài học, cho ví dụ các vấn đề nghiên cứu liên quan hoặc các ứng dụng trên thế giới và ở Việt Nam; mô tả và thảo luận được một số phương pháp nghiên cứu	Nhận thức: lắng nghe và nhận biết các vấn đề thảo luận Phản hồi công khai: thúc đẩy thảo luận nhóm Tổ chức: Thiết kế được một bài trình bày bằng power point	Tiếp nhận: Nhận thức đúng các quan điểm thảo luận Đánh giá: Hứng thú, quan tâm tới chủ đề thảo luận

cứu thông dụng		
----------------	--	--

8. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

8.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

- Chuyên cần: Điểm chuyên cần được đánh giá dựa trên sự tham gia thường xuyên của sinh viên trên lớp học cũng như mức độ hoàn thành bài tập.

- Các bài tập: Bài trình bày 10 phút bằng ppt của 10 nhóm sinh viên và mỗi sinh viên trong nhóm sẽ phải nộp một bài luận (đánh máy không quá 450 từ) về nội dung được giao

Tuần	Bài tập/ Chủ đề thuyết trình
2	Nhân học sinh thái cũ và Nhân học sinh thái mới
3	Văn hóa như là sự thích nghi sinh thái của con người
4	Chiến lược thích nghi của quần thể người
5	Các hệ sinh thái nhân tạo
6	Sự đa dạng và biến đổi sinh kế
7	Lịch sử nông nghiệp, trồng trọt và chăn nuôi
8	THI GIỮA KỲ
9	Các kiểu cư trú và sử dụng đất
10	Cạnh tranh sinh thái và sự phân tầng xã hội
11	Bảo tồn đa dạng sinh học
12	Phát triển bền vững và bảo tồn
13	Phương pháp và phương pháp luận trong nhân học môi trường

8.2. Kiểm tra - đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ

- Kiểm tra - đánh giá giữa kì: Thi trắc nghiệm kết hợp trả lời ngắn câu hỏi tự luận (60 phút) vào tuần thứ 8 của học kỳ.

- Kiểm tra - đánh giá cuối kì (nêu rõ hình thức thi): Thi trắc nghiệm kết hợp trả lời ngắn câu hỏi tự luận (90 phút).

8.3. Phân bố điểm

TT	Loại điểm	Tỷ lệ %	Ghi chú
1)	Đánh giá thường xuyên	20	
2)	Đánh giá giữa kỳ	30	
3)	Đánh giá cuối kì (thi hết môn)	50	Sinh viên chỉ được tham gia thi hết môn nếu có đủ 2 điểm đánh giá thường xuyên và giữa kỳ đạt từ điểm D trở lên.

Tổng cộng	100
-----------	-----

9. Giáo trình bắt buộc:

- Thạch Mai Hoàng. *Bài giảng Nhân học môi trường (tài liệu chưa xuất bản)*, 2015, Hà Nội: Bộ môn Nhân học, ĐHKHXH&NV.
- Lê Trọng Cúc, Rambo A. T. (Chủ biên). *Một số vấn đề sinh thái nhân văn ở Việt Nam*, 1995, Hà Nội: NXB Nông nghiệp
- Vũ Minh Chi. *Nhân học văn hóa – Con người với thiên nhiên, xã hội và thế giới siêu nhiên*, 2004, Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia. Phần hai: Con người và môi sinh (trang 113 – 182)
- Jared Diamond, *Súng, Vi trùng và Thép: Định mệnh của các xã hội loài người (Trần Tiễn Cao Đăng dịch) Chương 4 – 9 (tr.97 – 209) và Chương 11 (tr.233 – 258), Chương 13 (287 – 318)*, 2012, Hà Nội: Nxb Tri thức.
- Conrad P. Kottak, *Nhân học sinh thái mới* (Bản dịch của Nguyễn Thị Hiền từ nguyên bản tiếng Anh “The New Ecological Anthropology.” *American Anthropologist*. New Series. Vol. 101. No 1 (Mar., 1999), pp 23-35.
- Emilio F. Moran, *Human adaptability: An Introduction to Ecological Anthropology (Third edition)*, 2007, ISBN-10: 0813343674 | ISBN-13: 978-0813343679
- Nguyễn Hữu Nhân, Hoàng Quý Tinh, *Sinh thái học người*, 2011, Hà Nội: Nxb Giáo dục Việt Nam.
- Trương Quang Học, *Việt Nam: Thiên nhiên, Môi trường và Phát triển bền vững*. 2012, Hà Nội: Nxb Khoa học và kỹ thuật.
- Bruno Streit *Đa dạng sinh học: Nghiên cứu, bảo tồn và giá trị của đa dạng sinh học* (Phan Ba dịch), 2011, Hà Nội: Nxb Tri thức.
- Georges Oliver. 2010. *Sinh thái học nhân văn*. Hà Nội: Nxb Thế giới.
- Nguyễn Công Thảo, *Một số hướng tiếp cận nghiên cứu về mối quan hệ giữa con người và môi trường*, 2009, Tạp chí Dân tộc học số 3 (159), 2009, tr. 47 – 59. Viện Dân tộc học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.

10. Tóm tắt nội dung môn học:

Nhân học môi trường xem xét sự tương tác sinh học - văn hóa giữa các quần thể người và hệ sinh thái và môi trường ở nơi sinh sống của họ. Nhân học môi trường không chỉ giới hạn nghiên cứu sự tương tác giữa quần thể người với môi trường địa phương mà còn nghiên cứu các vấn đề toàn cầu: 1) Những xung đột sinh thái dân tộc học; 2) Bảo tồn đa dạng sinh học; 3) Nhận thức sinh thái dân tộc học và hiểm họa môi trường (ô nhiễm môi trường, hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu v.v); 4) Các tổ chức phi chính phủ và phong trào đòi quyền; 5) Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc về môi trường (environmental racism) v.v.

11. Nội dung chi tiết học phần:

Chương 1: Nhập môn nhân học môi trường

- 1.1. Khái niệm Nhân học môi trường
 - 1.1.1. Khái niệm: Nhân học môi trường hay Nhân học sinh thái?
 - 1.1.2. Nhân học môi trường và các khoa học liên quan
- 1.2. Lịch sử phát triển Nhân học môi trường
 - 1.2.1. Nhân học sinh thái cũ
 - 1.2.2. Nhân học sinh thái mới
- 1.3. Phương pháp nghiên cứu trong Nhân học môi trường
 - 1.3.1. Phương pháp luận trong Nhân học môi trường
 - 1.3.2. Một số nhóm phương pháp nghiên cứu phổ biến
- 1.4. Nhân học môi trường ở Việt Nam

Chương 2: Sinh thái học văn hóa

- 2.1. Sinh thái học và sinh thái học văn hóa (Cultural ecology)
- 2.2. Cấu trúc hệ sinh thái
- 2.3. Văn hóa và sự thích nghi của con người với môi trường

Chương 3: Quần thể người trong hệ sinh thái

- 3.1. Sinh thái học quần thể và lượng tải môi trường
- 3.2. Sự ra tăng dân số và biến đổi môi trường
- 3.3. Các cơ chế điều chỉnh dân số và chiến lược thích nghi sinh sản
- 3.4. Các hệ sinh thái nhân tạo
 - 3.4.1. Hệ sinh thái nông nghiệp
 - 3.4.2. Hệ sinh thái đô thị

Chương 4: Sự đa dạng và biến đổi của sinh kế

- 4.1. Các chiến lược kiếm ăn thời tiền sử
- 4.2. Nguồn gốc và sự phát triển nông nghiệp
 - 4.2.1. Nguồn gốc
 - 4.2.2. Lịch sử phát triển nông nghiệp
 - 4.2.3. Mô hình sản xuất du canh

Chương 5: Sự hợp tác và cạnh tranh

- 5.1. Biến động theo nhóm và các kiểu cư trú
- 5.2. Sử dụng đất
- 5.3. Cạnh tranh sinh thái và chiến tranh
- 5.4. Sinh thái học và sự phân tầng xã hội

Chương 6: Bảo tồn và phát triển bền vững

- 6.1. Bảo tồn đa dạng sinh học
- 6.2. Thích ứng với biến đổi khí hậu
- 6.3. Phát triển bền vững

GIẢNG VIÊN

CHỦ NHIỆM
KHOA

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ths. Thạch Mai Hoàng

Nguyễn Văn Sửu

PGS.TS. Nguyễn Văn Kim